

RÓT CHÉN ĐƯỜNG VỀ

PHẦN I.- NGUYÊN TÁC

Ta nhớ năm xưa lúc giã nhà
Hùng hồn ta nhấp chén Kinh Kha
Để đi thề chết cho non nước
Còn hát bài thơ rớt cánh hoa

Mẫu đơn nhất tiết lạc bôi trung
Tráng sĩ từ gia thê thái khung
Chí quyết thử hành phục ngã Việt
Bất nhiên ưng tuần tại thùy ngưng

Mà cho luân lạc mấy năm nay
Vận nước lòng ta xiết đắng cay
Những lúc ngâm thầm bài chim trĩ
Nhà người non nước tình lạt phai

Bạch trĩ thê nam chi (1)
Du du hà nhật quy
Cấp tương lung chác khứ (2)
Trực hướng Tản vân phi

Đưa rượu đây ta rớt chén đường về
Phải quyết tâm làm trọn với lời thề
Hồn nước vẫn còn, ta vẫn còn
Muôn ngàn không bỏ được lòng son

Mạc sầu tiền lộ vô tri kỷ
Thiên hạ thùy nhân bất thức quân.

(1) Đậu.

(2) Kịp đem bẻ gãy lỏng.

PHẦN II.- CHÚ GIẢI

A.- Giải Nghiã Những Câu Chữ Khó:

Kinh Kha: Tên một tráng sĩ thời Chiến quốc, Kinh Kha là gia khách của thái tử Đan nước Yên. Kẻ thù của nước Yên là Tần Thủy Hoàng. Thái tử Đan quyết chí phục thù. Để mua chuộc cảm tình với tráng sĩ hiệp khách Kinh Kha, thái tử Đan hết lòng hậu đãi Kinh Kha và cũng được Kinh Kha đáp lại tấm hậu tình đó bằng quyết tâm cưỡi gươm qua sông Dịch vào đất Tần làm thích khách, quyết giết cho được bạo chúa Tần Thủy Hoàng để báo thù cho nước Yên và đền đáp ơn tri ngộ của thái tử Đan.

Bài thơ “Rớt Nhánh Hoa”

“Mẫu đơn nhất tiết lạc bôi trung
Tráng sĩ từ gia thê Thái Khung
Chí quyết thi hành phục Ngô Việt
Bất nhiên ưng tuấn tại thùy ngưng.”

Giải nghĩa:

Một nhánh hoa mẫu đơn rớt trong chén rượu
Người tráng sĩ giã từ gia đình ra đi thề với trời cao (Thái Khung)
Quyết phen này đi là để cứu Ngô Việt
Nếu chẳng được như nguyện, đành chết ở bất cứ số sinh nào.

Tạm dịch:

Mẫu đơn rớt chén đượm men nồng
Tráng sĩ xin thề với Thái không
Cứu nước không xong đành tuấn tiết
Xó nào quẳng lệ chiếc lông hồng!

Chim trĩ: Sử Tàu chép: Năm Tân mao (149 trước Tây lịch) đời vua Thành vương nhà Chu, có nước Việt Thường ở phía Nam xứ Giao Chỉ, sai sứ đem chim Bạch Trĩ sang cống (VNSL Trần Trọng Kim). Theo truyền thuyết chim trĩ này vì lạ nước nhớ quê, nhớ tổ nên thường chọn phía Nam mà đậu nên mới có câu: “Việt điều sào nam chi” (Chim Việt đậu cành nam) nói lên tinh thần yêu nước.

Bạch trĩ sào Nam chi
Du du hà nhật quy
Cấp tương lung chác khứ
Trực hướng Tản vân phi

Tạm dịch:

Cành Nam rầu Bạch trĩ
Đường về ngày dăm dăm
Phá tung lồng cất cánh

Non Tản hướng bay nhằm.

Mạc sầu tiền lộ vô tri kỷ
Thiên hạ thù nhân bất thức quân.

Tạm dịch:

Đừng buồn tri kỷ không ai
Như ông đời chẳng thiếu người tri âm.

B.- ĐẠI Ý TỔNG QUÁT

Nhớ lại buổi ra đi với tấm lòng khảng khái, quyết một lời thề, hy sinh vì non nước. Trải bao năm trên bước đường luân lạc, đắng cay cơ cực mà lòng vẫn sắt đá kiên trì.

Giờ đây rút chén trên đường về, mài dũa lại tinh thần đấu tranh cho thêm phần sắc bén, bồi dưỡng thêm quyết tâm sắt đá để làm trọn lời thề khi bước chân ra đi.

C.- Ý NGHĨA CHI TIẾT

Ôn lại năm xưa, lúc từ giã nhà ra đi, ôm bầu lý tưởng với tinh thần tráng sĩ "nhất khứ". Thề sống chết với non sông, khảng khái hát bài ca "Rút Nhánh Hoa":

Mẫu đơn giàu sang chừ vua các loài hoa
Rút cánh thiên hương chừ say chén quan hà
Tráng sĩ vung gươm chừ lên đường cứu nước
Khấp nẻo sông hồ chừ ta quyết xông pha.

Ta bước chân đi với lời tuyên thệ cùng đất trời rằng: "Phen này nhất quyết ra đi để khôi phục lại cơ đồ cho nòi giống Việt. Bằng chẳng được như nguyện thì đành tuấn tiết ở bất cứ số sinh nào.

Trải mấy năm, trên bước đường luân lạc, nhìn vận nước lòng ta bao xiết đắng cay. Có lúc ngâm lên bài thơ Chim Trĩ, mà cảm thấy lòng ray rút thấy rằng mình là thân phận con người lại để cho tâm tình non nước ngày một lạt phai đi sao?

Kìa như chim trĩ:

Cành Nam đeo đẳng hận dài
Ngày về thăm thăm, quê người đăm đăm
Phá tan lồng cũi giam cầm
Tung mây lướt gió bay nhằm Tản Viên.

Hãy hăng hái lên! Rượu đâu đưa ta rót chén cho say trên đường về. Phải quyết tâm thực hiện cho trọn lời thề năm xưa. Còn non, còn nước, còn ta đây, dù sông cạn đá mòn, lòng son sắt của ta không bao giờ lay chuyển.

Đừng buồn tri kỷ không ai
Nước non, đời chẳng thiếu người tri âm?

D.- BÌNH LUẬN

Bài thơ thuộc loại anh hùng ca, nói lên lý tưởng cao đẹp, ý chí cương quyết, hào hùng. Lời văn cực kỳ phóng khoáng, toát ra những khí thế lẫm liệt hiên ngang. Đọc thơ, chúng tôi cảm thấy tâm hồn mình rung chuyển như bị lôi cuốn vào với nguồn thơ. Cho nên khi đọc đến những đoạn thơ bằng Hán văn cần phải giải nghĩa, chúng tôi đã tạm dịch ra bằng thơ luôn.

Đến bài "Rót nhánh hoa", sẵn hứng chúng tôi cũng ca tiếp vào đó mấy lời. Hứng như thế có khi tràn ra ngoài ý của chính văn?

Thơ Bạch Trĩ đã tạm dịch ở phần A thế mà đến phần C cũng lại viết thêm câu lục bát vào nữa cho xuôi ý cả toàn bài. Cũng là để nói lên cái hậu quả bị hấp dẫn của tác giả, và bây giờ thì không còn bình luận gì được nữa. Xin phép ngừng bút để lắng nghe dư âm sang sảng trầm hùng của bài thơ.